

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ LONG KHÁNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 108/2018/HSST
Ngày: 11/10/2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ LONG KHÁNH, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chấn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Nam.
2. Bà Nguyễn Thúy Phượng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoài Bảo, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khánh, Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 10 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 129/2018/HSST ngày 29 tháng 08 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 117/2018/QĐST-HS ngày 26 tháng 09 năm 2018 đối với bị cáo:

Nhìn Thái H, sinh năm 1990, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: Khu phố 1, phường XB, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá (học vấn): 7/12; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Không rõ họ tên cha; Họ tên mẹ: bà Nhìn Thị L, sinh năm 1959; Chưa có vợ con; Tiền án: Không, Tiền sự: 01, Ngày 09/06/2016 bị TAND thị xã Long Khánh áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định số 12/QĐTA. Ngày 22/01/2018 chấp hành xong.

Nhân thân:

Ngày 04/08/2006 bị Chủ tịch UBND thị xã Long Khánh ra quyết định, theo Quyết định số 117/QĐ-UBND, đưa vào trường giáo dưỡng về hành vi gây rối trật tự công cộng. Ngày 07/06/2008 chấp hành xong.

Ngày 28/10/2011 bị Chủ tịch UBND thị xã Long Khánh ra quyết định, theo quyết định số 275/QĐ-UBND, đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 02/11/2012 chấp hành xong

Ngày 27/12/2013 bị Tòa án nhân dân thị xã Long Khánh xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, tại Bản án 126/2013/HSST. Đến ngày 01/03/2015 chấp hành xong hình phạt tù, ngày 15/06/2017 thi hành xong phần án phí.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 22/06/2018 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Long Khánh (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Tổ 7, ấp RT, xã BQ, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt không có lý do).

Người làm chứng:

- Chị Lê Thị Thu T, sinh năm: 1997.

Địa chỉ: Khu phố 3, phường XA, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai (Vắng mặt không có lý do).

- Em Nguyễn Văn H, sinh năm: 2007 (Vắng mặt không có lý do).

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị N.

Cùng địa chỉ: Tổ 7, ấp RT, xã BQ, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- Ông Huỳnh Thành Danh, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Tổ 8, ấp RT, xã BQ, thị xã LK, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

- Ông Bùi Minh H, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Khu phố 1, phường XB, thị xã LK, Đồng Nai (Vắng mặt không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nhìn Thái H là đối tượng nghiện ma túy. Vào khoảng 11 giờ ngày 11/06/2018, Nhìn Thái H cùng với Lê Thị Thu T, sinh năm 1997, ngụ tại khu phố 3, phường XA, thị xã LK đi xe đạp đến tiệm tạp hóa của ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1970, ngụ tại ấp Ruộng Tre xã Bảo Quang, thị xã Long Khánh để mua đồ. Sau khi mua đồ xong T và H đến ngồi bàn ghế đá phía trước quán, thì H phát hiện xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 60U2-9633, trên xe có sẵn chìa khóa xe đang dựng trước cửa quán. H nảy sinh ý định lấy trộm xe trên bán lấy tiền tiêu xài, H nói T đi xe đạp về, còn H đi đến bật chìa khóa xe mô tô và điều khiển xe về nhà ông Bùi Minh H tại Khu phố 1, phường XB, thị xã LK gửi rồi bỏ trốn. Đến ngày 12/06/2018, H biết hành vi của mình bị phát hiện nên đã lấy xe nhờ Lê Thị Thu T mang về trả cho ông H. Đến ngày 22/06/2018, Công an thị xã Long Khánh bắt giữ H và H thừa nhận hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, đen, biển số 60U2-9633.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 194/HĐĐGTTTHS ngày 25 tháng 06 năm 2018, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thị xã Long Khánh kết luận: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, đen, biển số 60U2-9633, đã qua sử dụng, có giá trị 8.500.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 73/CT-VKS-LK ngày 27/08/2018 Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh đã truy tố bị cáo Nhìn Thái H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, s Khoản 1 Điều 51; điểm h, Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nhìn Thái H mức án tù 16 (Mười sáu) đến 18 (Mười tám) tháng tù.

Vật chứng là 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, đen, biển số 60U2-9633, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H. Về dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm. Đối với ông Bùi Minh H cho H gửi xe mô tô sau khi lấy trộm, ông HI không biết đó tài sản do H phạm tội mà có nên không xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc kH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nhìn Thái H khai nhận hành vi phạm tội do mình thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu, lời khai nhận tội này phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 11/06/2018, lợi dụng sơ hở, chủ quan của chủ sở hữu tài sản ông Nguyễn Văn H, bị cáo H đã lén lút lấy trộm 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ đen, biển số 60U2-9633 rồi bỏ trốn. Đến ngày 22/06/2018 thì H bị bắt giữ. Theo bản kết luận định giá, xác định giá trị tài sản bị trộm cắp là 8.500.000 đồng. Do đó, đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Nhìn Thái H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện Kiểm Sát là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có 01 tiền sự, nhân thân xấu, từng bị đưa vào cơ sở giáo dục, cơ sở cai nghiện, chấp hành án tù, tuy nhiên sau khi chấp hành xong, bị cáo không những không thay đổi bản thân, lao động chân chính, làm người có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe; giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, sau khi bị cáo trộm xe bị phát hiện đã nhờ Lê Thị Thu T mang

tài sản trộm cắp về trả cho người bị hại, trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, do đó giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo.

[4] Về quan điểm đại diện Viện kiểm sát cho rằng bị cáo Nhìn Thái H có 01 tiền án chưa được xóa án tích nên áp dụng tình tiết tăng nặng, tái phạm tại điểm h, Điều 52 của Bộ luật hình sự: Theo quy định khoản 1, Điều 73 của Bộ luật hình sự quy định “Thời hạn để xóa án tích quy định tại Điều 70 và Điều 71 của Bộ luật này căn cứ vào hình phạt chính đã tuyên”; tại khoản 1, Điều 70 của Bộ luật hình sự quy định, “ Thời điểm để tính đương nhiên xóa án tích là kể từ khi người bị kết án đã chấp hành xong hình phạt chính, thời gian thử thách án treo hoặc hết thời hiệu thi hành bản án và đáp ứng điều kiện tại khoản 2, khoản 3 Điều này”. Do đó, bị cáo H đã được xóa án tích trước khi phạm tội mới nên không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm theo quy định tại điểm h, khoản 1, Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng và trách nhiệm dân sự: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, đen, biển số 60U2-9633. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Long Khánh đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Nguyễn Văn H là đúng quy định pháp luật. Bị hại đã nhận lại tài sản, không yêu cầu gì thêm nên không xem xét

[6] Đối với ông Bùi Minh H cho H gửi xe mô tô sau khi lấy trộm, ông HI không biết đó tài sản do H phạm tội mà có nên cơ quan cảnh sát điều tra công an thị xã Long Khánh không xem xét xử lý là có căn cứ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Long Khánh phù hợp một phần với nhận định trên nên chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, Điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 47, Điều 70, Điều 73 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo **Nhìn Thái H** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Xử phạt: Bị cáo **Nhìn Thái H** 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22 tháng 6 năm 2018.

2. Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an TX Long Khánh;
- VKSND TX Long Khánh;
- THADS TX Long Khánh;
- Hồ sơ thi hành án
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chấn